TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 200/2019/HSST
Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Bà Bùi Phương Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Đào Đình K, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1980 tại T; Nơi cư trú: Số nhà 07, ngõ 82, đường B, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào H và bà Đinh Thị Tr; Có vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Bản án số 02/2018/HSST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 01năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2019; Tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 09/8/2010 của Chủ tịch UBND thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng do nghiện ma túy;

Bản án số 193/ HSST ngày 27/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2014; Quyết định số 08/QĐ- UBND ngày 17/3/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2017; Bị tạm giữ từ ngày 13/9/2019 đến ngày 16/9/2019 chuyển tạm giam đến nay; Trích xuất, Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1990; Trú tại: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh T. (vắng mặt)

- Anh Trịnh Quốc T, sinh năm 1986; Trú tại: số nhà 37, tổ 31, phường T, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 13 giờ ngày 13/9/2019, Đào Đình K đi xe ôm của một người không quen biết đến khu vực đường Đ, tổ 8, phường K, thành phố T mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi K xuống xe gặp và mua của một nam giới khoảng 45 tuổi không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, K cất gói ma túy vào túi quần bên trái và đi bộ để tìm chỗ sử dụng. Khi K đi đến khu vực đường Bùi Quang D, thuộc tổ 3, phường T, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Đỗ Văn C và anh Trịnh Quốc T, Khoái tự giác lấy từ túi quần bên trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. K khai nhận là Hêrôin của K mua để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã niêm phong gói này vào trong phong bì dán kín, làm thủ tục theo quy định. Tổ công tác yêu cầu K và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình để làm việc. Qua kiểm tra thu tại túi quần bên phải của K 01 điện thoại di động Nokia 301 màu đen, đã cũ và số tiền 600.000 đồng. Sau đó tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 369/KLGĐ-PC09, ngày 14/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi: "Vật chứng thu giữ của Đào Đình K*

ngày 13/9/2019" gửi giám định là ma túy, loại ***Heroine (Hêrôin),*** *có khối lượng* ***0,1550 gam*** *(Không phẩy một nghìn năm trăm năm mươi gam)..*

Tại bản cáo trạng số 206/CT-VKSTP ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố Đào Đình K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa , trong phần tranh luận Kiểm sát viên luận tội bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đào Đình K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đào Đình K mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị: Tịch thu số ma túy hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 369/KLGĐ mẫu vật để tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 301 và số tiền 600.000 đồng, nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa Đào Đình K khai và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Khi trình bày lời nói sau cùngBị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi , quyết định tố tụ ng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình , Điều tra viên , Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định củ a Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Đào Đình K khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang , biên bản niêm

phong vật chứng và bản kết luận giám định 369/KLGĐ - PC09 ngày 14/9/2019 cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/9/2019, tại khu vực đường Bùi Quang D thuộc tổ 3, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Đào Đình K đã tàng trữ 01 gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,1550 gam mục đích để sử dụng cho bản thân .

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Đào Đình K đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* . Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , xâm phạm quy định về quản lý của Nhà nước đối với chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với công cuộc đấu tranh của Đảng và Nhà nước ta về bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội nên tính chất vụ án là nghiêm trọng, cần xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này thuộc trường hợp "tái phạm" bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc. Vào năm 2012 bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tuy đã được xóa, nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bản thân không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một nam giới khoảng 45 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực đường Đ, tổ 8, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Nokia 301 và số tiền 600.000 đồng quản lý của bị cáo. Qua điều tra xác định số tài sản này không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51;khoản 1 Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Đình K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Đình K 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 13/9/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu 0,1156 gam Heroin niêm phong trong phong bì số 369KLGĐ (mẫu vật hoàn trả sau giám định) để tiêu hủy.

Trả lại cho Đào Đình K 01 điện thoại di động Nokia 301 (được niêm phong trong phong bì) và số tiền 600.000 đồng. Nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Thái Bình quản lý có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0001511 ngày 14/11/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Đào Đình K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Đình K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2019.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Sơn